

**NHÂN DANH**

Bản án số: 39 /2017/HSST  
Ngày 27/11/2017

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Xuân Tường.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Kim Thành và ông Đinh Công Luân

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Giang Thị Mến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2017/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

**1.** Họ và tên: **Bùi Văn H**, sinh năm: 1989; Sinh tại: xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Bùi Minh V và bà Đinh Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T, con: Có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

**2.** Họ và tên: **Vũ Minh Đ**, sinh năm: 1991; Sinh tại: xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn BT, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Vũ Hữu L và bà Văn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Đ bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

**3.** Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh năm: 1990; Sinh tại: xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn BT, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Vũ Văn T và bà Hà Thị T; Vợ: Đào Thị T, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

**4.** Họ và tên: **Vũ Văn C**, sinh năm: 1986; Sinh tại: xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn TT, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Vũ Đắc L và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Vũ Thị H, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

### NHẬN THẤY

Các bị cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T, và Vũ Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 07/6/2017, Bùi Văn H, sinh năm 1989, Vũ Minh Đ, sinh năm 1991 và Vũ Văn T, sinh năm 1990, cùng ở, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình đến nhà Vũ Văn C, sinh năm 1986, ở thôn TT, xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình, ngồi chơi uống nước. Quá trình ngồi chơi uống nước, H rủ chơi bài ăn tiền. Đ, T và C đều nhất trí, Đ lấy bộ bài có sẵn ở trên tường, tất cả ngồi chơi đánh bạc ăn tiền với hình thức đánh “phỏm” trên chiếu giải sẵn ở lán để xe của nhà C. Việc đánh bạc được thống nhất bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài chia cho bốn người, người chia bài được 10 quân ba người còn lại mỗi người được 09 quân sau đó đánh theo vòng tròn, “phỏm” được tính là ba quân bài giống nhau, hoặc liên tiếp đồng chất cuối ván hạ “phỏm”, số quân bài còn lại được tính điểm so với nhau, người nào ít điểm nhất thì được ăn cả theo thứ tự, người ít điểm thứ hai phải nộp 50.000đ, người thứ ba nộp 100.000đ và người thứ tư nộp 150.000đ, hoặc cháy (không có phỏm) là 200.000đ, người nào hạ “phỏm” xuống không còn quân bài nào để tính điểm gọi là “ù” và được thu tiền của ba người còn lại mỗi người là 250.000đ. Cả bốn người chơi đến 16 giờ cùng ngày thì bị công an huyện HL phối hợp công an xã NG phát hiện bắt quả tang thu giữ dưới chiếu các đối tượng dùng để đánh bạc ăn tiền là 4.300.000đ và bộ tú lơ khơ 52 quân, thu giữ trong người của Vũ Minh Đ 1.500.000đ

Tại bản cáo trạng số 41/CT - VKS ngày 29/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T và Vũ Văn C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 và khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Phiên toà hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T và Vũ Văn C phạm tội : “Đánh bạc”

Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn Hòa từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% đến 10% thu nhập hàng tháng của Bùi Văn H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước. Phạt tiền Bùi Văn H từ 7.000.000đ đến 9.000.000đ sung quỹ Nhà nước

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự Phạt tiền Vũ Minh Đ từ 9.000.000đ đến 10.000.000đ; Vũ Văn T từ 7.000.000đ đến 8.000.000đ và Vũ Văn C từ 6.000.000đ đến 7.000.000đ

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 4.300.000đ thu tại chiếu bạc và 1.500.000đ thu của Vũ Minh Đ dùng vào việc đánh bạc

### XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T và Vũ Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 9 giờ

ngày 07/6/2017 bị cáo Bùi Văn H là người khởi xướng đánh bạc ăn tiền với hình thức đánh: "Phỏm" tại nhà bị cáo Vũ Văn C , công cụ để thực hiện đánh bạc ăn tiền là bộ bài tú lơ khơ 52 quân, các bị cáo đánh bạc ăn tiền đến 16 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác công an huyện HL phối hợp với công an xã NG phát hiện bắt quả tang, thu giữ tiền để ở dưới chiếu các bị cáo dùng để đánh bạc là 4.300.000đ và bộ tú lơ khơ 52 quân, thu giữ trong người của bị cáo Vũ Minh Đ 1.500.000đ. Trong đó bị cáo H bỏ ra 900.000đ, bị cáo Đ bỏ ra 2.800.000đ ( *khi bắt đầu đánh bạc ăn tiền bị cáo Đ bỏ ra 800.000đ, quá trình chơi, bị cáo Đ cho bị cáo T vay 500.000đ và 1.500.000đ bỏ trong túi quần để phục vụ cho việc đánh bạc*), bị cáo T bỏ ra 1.900.000đ, (*trong đó có 1.400.000đ của bị cáo và vay của bị cáo Đ 500.000đ*) và bị cáo C bỏ ra 700.000đ . Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy hành đánh bạc của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, số tiền thu giữ ở chiếu các bị cáo dùng để đánh bạc là 4.300.000đ và 1.500.000đ thu trong người bị cáo Đ, bị cáo Đ khai nhận cũng dùng số tiền này vào mục đích đánh bạc ăn tiền đã đủ yếu tố cấu thành tội: **"Đánh bạc"**. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự, mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố là đúng người đúng tội. Vì vậy các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. HĐXX xét thấy các bị cáo đánh bạc tại nhà bị cáo C mang tính chất đồng phạm giản đơn, không mang tính chất rủ rờ, lôi kéo mà chỉ mang tính chất bột phát. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này như sau:

Đối với bị cáo H khởi xướng việc đánh bạc ăn tiền và có nhân thân xấu năm 2014 Tòa án nhân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt bị cáo H 06 tháng tù phạt tiền 3.000.000đ về tội: **"đánh bạc"** với số tiền đánh bạc là 11.510.000đ, năm 2015 Tòa án nhân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt bị cáo H 05 tháng tù phạt tiền 3.000.000đ về tội: **"đánh bạc"** với số tiền đánh bạc là 3.980.000đ tổng cộng của hai bản án là 11 tháng tù, ngày 26/10/2015 bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp xong tiền phạt và tiền án phí của hai bản án, ngoài ra năm 2007 bị cáo H bị công an huyện Hoa Lư xử phạt hành chính 500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản và năm 2011 bị cáo H bị công an huyện Hoa Lư xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi đánh nhau hủy hoại tài sản, nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác trong vụ án này, xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo H trong vụ án này, mặc dù là người khởi xướng nhưng số tiền bị cáo H bỏ ra để đánh bạc có 900.000đ thấp hơn so với số tiền bị cáo Đ và bị cáo T đã bỏ ra, sau khi phạm tội bị cáo H tỏ ra ăn năn hối cải và thật thà khai báo và có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo mới cưới vợ, đang sống cùng với gia đình và là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo mới sinh con thường xuyên đau yếu, nên không cần thiết cách ly xã hội bị cáo H một thời gian, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương và phạt tiền, để bị cáo H có cơ hội làm lại cuộc đời, chăm lo kinh tế cho gia đình của bị cáo, là phù hợp. Thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

Đối với bị cáo Đ bỏ ra số tiền nhiều nhất trong số các bị cáo vào việc đánh bạc ăn tiền, không những thế khi bị cáo T thua hết tiền, bị cáo Đ còn cho bị cáo T vay 500.000đ để đánh bạc. Vì vậy bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo T và bị cáo C, số tiền bị cáo T bỏ ra đánh bạc ăn tiền nhiều, đứng thứ hai trong tổng số bốn bị cáo và có một nhân thân xấu, năm 2007 bị công an huyện Hoa Lư xử phạt cảnh

cáo về hành vi tháo trộm thiết bị đường dây 110KV nên bị cáo T phải chịu mức hình phạt tương xứng đối hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét thái độ của các bị cáo, sau khi phạm tội đã thật thà khai báo hành vi phạm tội, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Đ thừa nhận số tiền 1.500.000đ thu của bị cáo, số tiền này bị cáo cũng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Vì vậy cần tịch thu số tiền 1.500.000đ của bị cáo Vũ Minh Đ và số tiền 4.300.000đ thu tại chiếu bạc sung công quỹ nhà nước

Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T và Vũ Văn C phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

**Bởi các lẽ trên:**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố**: Các bị cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T và Vũ Văn C phạm tội: **“Đánh bạc”**

Áp dụng: khoản 1 và khoản 3 Điều 248; Điều 31; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bùi Văn H 12 (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 03 (*ba*) ngày tạm giữ (từ ngày 07/6/2017 đến ngày 10/6/2017), qui đổi thành 09 (*chín*) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo H còn phải thi hành 11 (*Mười một*) tháng 21 (*hai mươi mốt*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã NG, huyện HL, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của Bùi Văn H trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ để sung quỹ Nhà nước. Phạt tiền 5.000.000đ sung quỹ Nhà nước

Áp dụng: khoản 1 Điều 248; Điều 30; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

**Phạt tiền**: Vũ Minh Đ 9.000.000đ (*chín triệu đồng*); Vũ Văn T 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) và Vũ Văn C 6.000.000đ (*sáu triệu đồng*) Sung quỹ Nhà nước

## **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 4.300.000đ thu tại chiếu bạc và 1.500.00đ thu của bị cáo Vũ Minh Đ, theo như biên bản bàn giao vật chứng ngày

31/10/2017 và giấy uỷ nhiệm chi ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư

### **3. Về án phí:**

Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Bùi Văn H, Vũ Minh Đ, Vũ Văn T và Vũ Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm hình sự

***Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;***

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự*

Nơi nhận

- Toà án tỉnh
- Công an huyện
- THA huyện
- VKS huyện
- Các bị cáo
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**Đinh Xuân Tường**